

Bản án số: 10/2025/HNGĐ-ST
Ngày 28/8/2025
V/v “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lô Văn Linh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Bá Lịch và ông Hà Văn Hải

- Thư ký phiên toà: Ông Tăng Thành Vương - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 10, Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10, Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Vi Thị Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2025, tại Phòng xử án Tòa gia đình và người chưa thành niên, Toà án nhân dân khu vực 10, Nghệ An tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 55/2025/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2025 (Nay là thụ lý số 37 ngày 01/7/2025 của TAND khu vực 10, Nghệ An) về Tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 8 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Vang Thị Nh. Sinh ngày 28/02/1988.

Nơi cư trú: Bản Luồng L, xã Châu T, tỉnh Ngh A (Trước đây là Bản Luồng L, xã Châu B, huyện Quỳnh Ch, tỉnh Ngh A).

Tạm trú: Bản H, xã Hùng Ch, tỉnh Ngh A (Trước đây là bản H, xã Diên L, huyện Quỳnh Ch, tỉnh Ngh A).

Vắng mặt. (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- Bị đơn: Anh Lương Văn Đ. Sinh ngày 04/9/1987.

Nơi cư trú: Bản L L, xã Châu T, tỉnh Ng A (Trước đây là Bản Luồng L, xã Châu B, huyện Quỳnh Ch, tỉnh Ngh A).

Hiện nay đang thi hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 - Phân khu 3 (Trước đây là cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An).

Địa chỉ: Xóm Mỹ Hậu, Phường Vinh Hưng, tỉnh Nghệ An (Trước đây là xóm Mỹ Hậu, xã Hưng Đông, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An).

Vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện đề ngày 09/6/2025, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Vang Thị Nh trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Lương Văn Đ kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Diên Lãm, huyện Quỳnh Châu (Nay là

xã Hùng Chân), tỉnh Nghệ An vào ngày 27/3/2012. Sau khi kết hôn, vợ chồng làm nhà ra ở riêng trên đất của bố mẹ đẻ anh Đ là ông Lương Văn Ph và bà Phạm Thị X cho mượn. Quá trình chung sống không hạnh phúc, nguyên nhân là do sau khi sinh con được khoảng một thời gian ngắn thì chị phát hiện anh Đ nghiện ma túy. Chị đã nhiều lần khuyên nhủ nhưng anh Đ không từ bỏ được và nay đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện tỉnh Nghệ An. Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lương Văn Đ.

- Về quan hệ con cái: Chị và anh Lương Văn Đ có một người con chung là Lương Gia B, sinh ngày 11/3/2013, ngoài ra vợ chồng không nhận nuôi con nuôi và bản thân chị không có con riêng. Ly hôn, chị đề nghị được giao nuôi con chung và không yêu cầu anh Lương Văn Đ phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản và nợ chung: Chị Vang Thị Nh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Lương Văn Đ trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị **Vang Thị Nh** kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn vào năm 2012 tại UBND xã Diên Lãm, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An. Vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn, cãi vã nhau. Từ năm 2021 cho đến nay thì vợ chồng đã sống ly thân. Nay chị Nh yêu cầu ly hôn thì anh đồng ý với yêu cầu ly hôn của chị Vang Thị Nh.

- Về quan hệ con cái: Vợ chồng có một người con chung là cháu Lương Gia B, sinh ngày 11/3/2013. Ly hôn, anh đồng ý giao con chung cho chị Nh trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và xin tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản và nợ chung: Anh Lương Văn Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn và bị đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật. Tại phiên tòa nguyên đơn và bị đơn vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu của chị Vang Thị Nhung. Cho chị Vang Thị Nh được ly hôn anh Lương Văn Đ; Đề nghị giao con chung là cháu Lương Gia B, sinh ngày 11/3/2013 cho chị Vang Thị Nh trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Lương Văn Đ. Căn cứ điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, buộc chị Nh phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình. Nguyên đơn và bị đơn đều cư trú tại xã Châu Bính, huyện Quỳnh Châu (Nay là xã Châu Tiến), tỉnh Nghệ An. Do đó

thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 10), Nghệ An theo quy định tại khoản 1 điều 28, điểm a khoản 1 điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Mục 2 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2] Về sự vắng mặt của đương sự: Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn và bị đơn đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt phù hợp quy định của pháp luật. Do đó, căn cứ vào khoản 1 điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo quy định.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vang Thị Nh và anh Lương Văn Đ kết hôn trên cơ sở tự nguyện, bình đẳng và có đăng ký kết hôn đúng quy định của pháp luật, quan hệ hôn nhân giữa chị Nh và anh Đ là hợp pháp. Quá trình chung sống thì giữa hai người đã xảy ra mâu thuẫn và từ năm 2021 đến nay hai người đã sống ly thân, không ai còn quan tâm, chăm sóc gì nhau nữa. Chứng tỏ mâu thuẫn của vợ chồng đã thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, chấp nhận yêu cầu của chị Nh, cho chị Vang Thị Nh được ly hôn anh Lương Văn Đ.

[2.2] Về quan hệ con cái: Chị Vang Thị Nh và anh Lương Văn Đ có một người con chung là cháu Lương Gia B, sinh ngày 11/3/2013. Ly hôn, chị Nh yêu cầu được giao nuôi dưỡng con chung, anh Đ đồng ý giao con chung cho chị Nh nuôi dưỡng, chăm sóc. Xét thấy, anh Đ hiện nay đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, chị Nh hiện tại có công việc, thu nhập, có sức khỏe và có nơi cư trú ổn định. Do đó, cần giao con chung cho chị Nh trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi con chung trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Lương Văn Đ.

[2.3] Về quan hệ tài sản và nợ: Chị Vang Thị Nh và anh Lương Văn Đ đều không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Vang Thị Nh phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Mục 2 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2025.

Căn cứ các điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Vang Thị Nh. Cho chị Vang Thị Nh được ly hôn anh Lương Văn Đ.

- Về giao nuôi con chung: Giao con chung là cháu Lương Gia B, sinh ngày 11/3/2013 cho chị Vang Thị Nh trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Lương Văn Đ.

Anh Lương Văn Đ có quyền, nghĩa vụ đi lại, thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con chung, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ pháp luật, theo yêu cầu của một bên hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định.

- Về án phí: Chị Vang Thị Nh phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền chị Nh đã nộp tạm ứng án phí 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Châu (Nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 10), Nghệ An theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009902 ngày 09 tháng 6 năm 2025. Chị Vang Thị Nh đã nộp đủ án phí.

Án xử công khai sơ thẩm, vắng mặt nguyên đơn và bị đơn. Các bên đều được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

N-~~i~~ nh~~Ẻ~~n:

THẨM

-Nguyên đơn, bị đơn;

phi^an t~~h~~ã

- VKSND khu vực 10; VKSND tỉnh Nghệ An;

- Phòng GDKT, TT&TĐKT, TAND tỉnh Nghệ An;

- UBND xã Hùng Chân, tỉnh Nghệ An;

- Cơ quan THADS tỉnh Nghệ An;

- Lưu hồ sơ vụ án, lưu văn phòng;

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

Th~~Ẻ~~m ph^an - Ch~~Ẻ~~nh t~~h~~ã

Lô Văn Linh